QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 91-TTg ngày 13-11-1992 ban hành Quy định về quản lý nhập khẩu máy móc, thiết bị bằng nguồn vốn ngân sách Nhà nước.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Để bảo đảm hiệu quả của việc nhập khẩu máy móc, thiết bị bằng nguồn vốn ngân sách Nhà nước;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Thương mại,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. - Ban hành kèm theo Quyết định này bản Quy định về quản lý nhập khẩu máy móc, thiết bị (bao gồm thiết bị lẻ và thiết bị toàn bộ) bằng nguồn vốn ngân sách Nhà nước.

Điều 2. - Bộ trưởng Bộ Thương mại, Bộ trưởng Bộ Tài chính, Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Kế hoạch Nhà nước, Bộ trưởng Bộ Khoa học - Công nghệ và Môi trường, Thống đốc Ngân hàng Nhà nước chịu trách nhiệm hướng dẫn và kiểm tra việc thi hành Quy định kèm theo Quyết định này.

Điều 3. - Bộ trưởng các Bộ, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ban hành; các quy định trước đây trái với Quy định kèm theo Quyết định này đều bãi bỏ.

K.T. Thủ tướng Chính phủ
Phó Thủ tướng
PHAN VĂN KHẢI

QUY ĐỊNH về quản lý nhập khẩu máy móc, thiết bị bằng nguồn vốn ngân sách Nhà nước

(Ban hành kèm theo Quyết định số 91-TTg ngày 13-11-1992 của Thủ tướng Chính phủ).

I. QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. - Quy định này được áp dụng đối với việc nhập khẩu các loại máy móc, thiết bị (gồm thiết bị toàn bộ và thiết bị lẻ) bằng các nguồn vốn sau đây:

- Vốn phân bổ của ngân sách Nhà nước.

- Vốn tự bổ sung của các doanh nghiệp Nhà nước.

- Vốn của các Công ty (thành lập theo Luật Công ty) có tổng số vốn đóng góp của các doanh nghiệp Nhà nước chiếm trên 50% vốn của Công ty.

- Vốn vay của Chính phủ các nước, các Tổ chức quốc tế, các Ngân hàng, các Công ty nước ngoài cho ngân sách Nhà nước hoặc do Ngân hàng của Nhà nước bảo lãnh.

- Vốn viện trợ bằng tiền của Chính phủ các nước, các tổ chức phi Chính phủ, các Tổ chức quốc tế đối với các dự án, công trình (bao

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com 09652880

gồm vốn viện trợ nhân đạo bằng tiền) đưa vào ngân sách Nhà nước quản lý.

Điều 2. - Việc nhập khẩu máy móc, thiết bị bằng các nguồn vốn khác do các chủ đầu tư, doanh nghiệp tự chịu trách nhiệm theo pháp luật và các quy định hiện hành; không thuộc phạm vi điều chỉnh của Quy định này; trường hợp đặc biệt theo quy định riêng của Thủ tướng Chính phủ.

Điều 3. - Máy móc, thiết bị được phân theo 2 loại hình:

1. Thiết bị toàn bộ là một tập hợp máy móc thiết bị, vật tư dùng riêng cho một dự án có trang bị công nghệ cụ thể có các thông số kinh tế - kỹ thuật được mô tả và quy định trong thiết kế của dự án.

Nội dung hàng hóa thiết bị toàn bộ bao gồm:

- Khảo sát kỹ thuật.

- Luận chứng kinh tế - kỹ thuật hoặc nghiên cứu khả thi công việc thiết kế.

- Thiết bị, máy móc, vật tư... cho xây dựng dự án.

- Các công tác xây dựng, lắp ráp, hiệu chỉnh, hướng dẫn vận hành.

- Các dịch vụ khác có liên quan đến dự án (chuyển giao công nghệ, đào tạo...).

Việc nhập khẩu thông qua một hợp đồng (theo hình thức trọn gói) với toàn bộ nội dung hàng hóa nêu trên, hoặc thực hiện từng phần, tùy theo yêu cầu.

2. Thiết bị lẻ là các thiết bị máy móc riêng lẻ hoặc dây chuyền sản xuất đã được định hình trong chế tạo và tiêu thụ .

Thiết bị lẻ bao gồm cả phụ tùng thay thế và sửa chữa để bảo đảm hoạt động bình thường đối với các thiết bị lẻ được nhập trong và sau thời gian bảo hành, chuyển giao công nghệ, đào tạo, chuyên gia.

II. CÁC QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 4. - Việc nhập khẩu thiết bị toàn bộ theo các dự án chỉ được thực hiện sau khi đã có luận chứng kinh tế - kỹ thuật hay báo cáo kinh tế - kỹ thuật được duyệt theo quy định tại Nghị định số 385-HĐBT ngày 7-11-1990 của Hội đồng Bộ trưởng; trường hợp đặc biệt theo quy định riêng của Thủ tướng Chính phủ.

Điều 5. - Bộ Thương mại, trên cơ sở kiến nghị của Bộ, ngành, địa phương quản lý dự án, công trình và chủ đầu tư, xem xét, quyết định cụ thể địa chỉ của doanh nghiệp sẽ thực hiện việc nhập khẩu thiết bị toàn bộ của dự án, công trình đã được phê duyệt.

Điều 6. - Chỉ được nhập khẩu các loại máy móc, thiết bị mà sản xuất trong nước chưa đáp ứng yêu cầu kinh tế - kỹ thuật của dự án, công trình đã được duyệt. Việc nhập khẩu máy móc, thiết bị, phương tiện cũ (đã qua sử dụng hoặc chưa sử dụng nhưng thuộc mã hiệu cũ) phục vụ cho dự án sẽ do Bộ Thương mại cùng các ngành quản lý hữu quan và chủ đầu tư xử lý cụ thể.

Điều 7. - Tùy theo quy mô nhập khẩu và tính chất của máy móc thiết bị, việc nhập khẩu phải tiến hành theo một trong các phương thức quy định sau:

- Đấu thầu mở rộng hay đấu thầu hạn chế.

- Mua bán trực tiếp thông qua gọi chào hàng cạnh tranh.

Bộ Thương mại quy định cụ thể về trình tự và nội dung của các phương thức nêu trên.

Điều 8. - Hợp đồng nhập khẩu máy móc, thiết bị chỉ có hiệu lực thực hiện sau khi đã được các cơ quan chức năng có thẩm quyền xem xét về chất lượng và đơn giá của máy móc, thiết bị, về các điều kiện chủ yếu của hợp đồng và phê duyệt theo quy định của điều 9 dưới đây; các doanh nghiệp nhập khẩu máy móc, thiết bị ký kết hợp đồng và chịu trách nhiệm

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

thi hành đúng nội dung của hợp đồng nhập khẩu đã được phê duyệt.

Điều 9. - Việc phê duyệt các hợp đồng nhập máy móc, thiết bị được quy định như sau:

1. Với thiết bị lẻ:

- Nếu trị giá đơn vị máy dưới 100.000 USD hay tổng trị giá hợp đồng dưới 500.000 USD thì do doanh nghiệp nhập khẩu được chỉ định thực hiện tự quyết định về các điều kiện của hợp đồng.

- Nếu trị giá một đơn vị máy từ 100.000 USD hay tổng trị giá hợp đồng từ 500.000 USD trở lên thì do Bộ Thương mại phê duyệt sau khi đã có ý kiến của cơ quan chủ quản (Bộ hay địa phương cấp tỉnh, thành phố).

Thời gian phê duyệt là 15 ngày kể từ ngày nhận được đề nghị phê duyệt của doanh nghiệp xin nhập khẩu máy móc, thiết bị. Nếu quá thời gian quy định trên, cơ quan chức năng có thẩm quyền phê duyệt phải chịu trách nhiệm hậu quả (nếu có) vì sự chậm trễ gây nên.

2. Với thiết bị toàn bộ:

- Nếu trị giá vốn đầu tư của dự án dưới 5 triệu USD do Bộ Thương mại phê duyệt sau khi đã có ý kiến cơ quan chủ quản (Bộ hay địa phương cấp tỉnh, thành phố) và ý kiến của Bộ Tài chính.

- Nếu trị giá vốn đầu tư của dự án từ 5 triệu đến 10 triệu USD do Hội đồng thẩm định Nhà nước phê duyệt.

Thành phần Hội đồng thẩm định Nhà nước bao gồm Bộ trưởng Bộ Thương mại là Chủ tịch, các đại diện của Ủy ban Kế hoạch Nhà nước, Bộ Khoa học - Công nghệ và Môi trường, Bộ Tài chính, Ngân hàng Nhà nước là các ủy viên thường trực. Ngoài ra, đối với mỗi công trình, có đại diện của Bộ quản lý ngành kinh tế - kỹ thuật, cơ quan chủ quản hữu quan và doanh nghiệp được chỉ định thực hiện nhập khẩu.

- Nếu trị giá vốn đầu tư trên 10 triệu USD thì Thủ tướng Chính phủ phê duyệt trên cơ sở đề nghị của Hội đồng thẩm định Nhà nước.

- Thời gian phê duyệt là 30 ngày kể từ ngày nhận được đề nghị phê duyệt của doanh nghiệp xin nhập khẩu máy móc, thiết bị hoặc tờ trình của Hội đồng thẩm định Nhà nước (đối với trường hợp Thủ tướng Chính phủ phê duyệt). Nếu quá thời gian quy định trên, các cơ quan chức năng có thẩm quyền phê duyệt phải chịu trách nhiệm hậu quả (nếu có) về sự chậm trễ gây nên.

Điều 10. - Sau khi có phê duyệt của các cơ quan chức năng có thẩm quyền đối với hợp đồng nhập máy móc, thiết bị, Bộ Thương mại có trách nhiệm cấp giấy phép nhập khẩu cho hợp đồng nhập máy móc, thiết bị theo từng chuyến hàng nhập, phù hợp các điều kiện của hợp đồng đã được phê duyệt; không để chậm trễ tiến độ của công trình.

Điều 11. - Quy định này có hiệu lực thi hành từ ngày ban hành; các quy định trước đây trái với Quy định này đều không còn hiệu lực thực hiện.

K.T. Thủ tướng Chính phủ
Phó Thủ tướng
PHAN VĂN KHẢI

QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 92 - TTg ngày 13-11-1992 về việc bổ sung thành viên Ủy ban Bảo vệ và chăm sóc trẻ em Việt Nam.

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com